

Số: 18/2017/QĐST-DS

SD, ngày 13 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2017/TLST-DS, ngày 01 tháng 11 năm 2016,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Việt H, sinh năm 1958; địa chỉ: Thôn ĐĐ xã VL, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang

* *Bị đơn*: Ông Bùi Quang T, sinh năm 1941; địa chỉ: Thôn ĐĐ, xã VL, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Bà Tạ Thị C, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn ĐĐ, xã VL, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang (vợ ông Nguyễn Việt H).

- Bà Trần Thị T, sinh năm 1947; địa chỉ: Thôn ĐĐ, xã VL, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang (vợ ông Bùi Quang T).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 23/11/2003 được ký kết giữa ông Bùi Quang T với ông Nguyễn Việt H là hợp pháp. Theo đó, tổng diện tích đất ông Bùi Quang T chuyển nhượng cho ông Nguyễn Việt H là 3.443,2m² (trong đó có 200m² đất ở và 3.243,2m² đất vườn) tại thửa số 38, tờ bản đồ số 10 thuộc thôn Thôn ĐĐ, xã VL, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang.

- Về án phí: Ông Nguyễn Việt H phải nộp 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002677, ngày 01/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, ông H được nhận lại số tiền là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Ông Bùi Quang T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ma Thị Tuyết Mai